**BIỂU SỐ 02: PHIẾU ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM ĐÃ CÓ**

Tên sản phẩm (Đăng ký 01 sản phẩm/phiếu); .....................................................................

Tên chủ thể (Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất kinh doanh):

.........................................................................................................................................

Địa chỉ: .............................................................................................................................

Điện thoại:……………………. Email:………………………… Website: ...................................

**PHẦN A**

**DÀNH CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH OCOP CẤP HUYỆN**

Phiếu số: ……-……/PĐK- (Mã tỉnh) - (Mã huyện) - (Năm)

Ngày nhận: .......................................................................................................................

Người tiếp nhận:……………………………………… Chữ ký: .................................................

**DÀNH CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH OCOP CẤP TỈNH**

Phiếu số: ……-……/PĐK- (Mã tỉnh) - (Mã huyện) - (Năm)

Ngày nhận: .......................................................................................................................

Người tiếp nhận:………………………………………… Chữ ký: .............................................

**PHẦN B**

**THÔNG TIN VỀ CHỦ THỂ**

1. Tên chủ thể (Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ): ..................................................

2. Ngày thành lập/đăng ký kinh doanh:……………… Số đăng ký (nếu có): ............................

3. Loại hình tổ chức (cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp): ................

.........................................................................................................................................

4. Tên người điều hành chủ thể sản xuất: ...........................................................................

5. Địa chỉ thường trú của người điều hành: .........................................................................

6. Điện thoại:……………………………… Email: ..................................................................

7. Tên sản phẩm/dịch vụ, mô tả về quy cách sản phẩm, tiêu chuẩn:

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

Đánh dấu (√) vào mục tương ứng:

- Đã có công bố chất lượng (tự công bố/xác nhận công bố): □

- Đã có sở hữu trí tuệ: □

Loại hình đăng ký sở hữu trí tuệ (bảo hộ nhãn hiệu; logo; sáng chế; kiểu dáng công nghiệp;...):

.........................................................................................................................................

- Đã có giấy đủ điều kiện sản xuất, chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm cho sản xuất sản phẩm tương ứng: □

8. Lịch sử hình thành của chủ thể (nêu các giai đoạn hình thành và phát triển):

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

9. Lý do thành lập và quá trình thành lập chủ thể:

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

10. Chủ thể đã làm tăng thêm giá trị vào các tài nguyên sẵn có ở địa phương như thế nào:………………………………………………………………………………………………………..

**PHẦN C**

**MÔI TRƯỜNG KINH DOANH**

(Đánh dấu (√) và viết vào các ô trống)

(1) Đất và văn phòng: Thuê □, Sở hữu □

(2) Đất sản xuất: Thuê □, Sở hữu □

(3) Nguồn điện từ điện quốc gia: Đã mắc □, Đang có kế hoạch □, Không có □

(4) Nguồn nước: Nước sạch □, Nước giếng khoan □, Không có □,

Nguồn khác (lấy từ tự nhiên, sông, suối, hồ, ao,...): .............................................................

(5) Phương tiện vận tải: Có xe ô tô □, Xe máy □, Xe trâu/bò kéo □, Không có □, Thuê □, Phương tiện công cộng □

(6) Phương tiện truyền thông: Điện thoại để bàn □, Điện thoại di động □, Fax (...), Bưu điện □, E-mail □, Website □, Mạng xã hội □, Khác □, Không có □

**HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

11. Kết quả bán hàng năm liền trước

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sản phẩm** | **Số lượng** | **Đơn giá**(vnđ) | **Thành tiền** (vnđ) |
|   |   |   |   |

12. Chi phí năm liền trước

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hạng mục** | **Số lượng** | **Đơn giá** (vnđ) | **Thành tiền** (vnđ) |
| Mua nguyên vật liệu |   |   |   |
|   |   |   |   |
| Nguyên phụ liệu |   |   |   |
| Điện |   |   |   |
| Nước |   |   |   |
| Bao bì |   |   |   |
| Nhân công/năm |   |   |   |
| Quản lý |   |   |   |
| Vận chuyển |   |   |   |
| Chi phí khác |   |   |   |
|   |   |   |   |
| **Tổng chi phí (2)** |   |   |   |

13. Lãi/lỗ (năm liền trước gần nhất, ví dụ: lãi/lỗ năm 2017 - 2018)

|  |  |
| --- | --- |
| **Lãi/năm** | **Số tiền** |
| Tổng (1) “năm 2017” |   |
| Tổng (2) “năm 2018” |   |
| Chênh lệch (1) - (2) (VNĐ) |   |

14. Nhân lực (năm liền trước, ví dụ: năm 2018)

|  |  |
| --- | --- |
| **Giới tính** | **Số người** |
| Nam |   |
| Nữ |   |
| **Tổng** |   |

15. Nguồn cung cấp nguyên vật liệu đầu vào

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Loại nguyên liệu đầu vào** | **Nguồn cung cấp (ghi cụ thể địa chỉ nhập)** | **Số lượng/năm** | **Giá (VNĐ)** |
|   |   |   |   |

**PHẦN D**

**THÔNG TIN VỀ KINH DOANH**

16. Mức độ thường xuyên của hoạt động sản xuất sản phẩm.

Thường xuyên hàng ngày: □, Theo tuần: □, Theo tháng: □

17. Thị trường đích (nêu cụ thể địa điểm/khu vực đang phân phối tại địa phương (tỉnh, huyện xã, thôn); ngoài tỉnh)

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

18. Mức độ thường xuyên của bán sản phẩm ?

Thường xuyên hàng ngày: □, Theo tuần: □, Theo tháng: □

19. Khách hàng hướng tới:

Khá giả: □, Bình dân: □; Nông thôn: □, Thành thị: □

20. Doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ hợp tác/hộ đã tích lũy vốn cho kinh doanh như thế nào, số vốn góp của người địa phương (ghi rõ vốn cá nhân tự có, vốn tập thể (vốn thành viên góp)?; loại hình góp vốn (bằng tiền, mặt bằng, đất, công lao động,...).

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

21. Nơi sản xuất, hoàn thiện sản phẩm (ghi rõ địa chỉ nơi sản xuất, hoàn thiện sản phẩm).....

.........................................................................................................................................

**PHẦN E**

**THÔNG TIN CHUNG**

22. Mô tả vắn tắt phương án kinh doanh và hoạt động kinh doanh:

- Mục tiêu sản xuất kinh doanh (ngắn hạn: dưới 1 năm, trung hạn: 1-5 năm: sản xuất số lượng đạt ?, thị trường,..; doanh số,... ví dụ: trong năm 2018 đạt..., năm 2019 đến 2024 đạt...)

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

- Quy mô sản xuất (nêu cụ thể: số lao động thường xuyên, diện tích nhà xưởng, sản xuất tự động, bán tự động, thủ công,...)

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

- Huy động nguồn lực (nêu rõ nguồn lực đầu tư hoạt động sản xuất: tự có, vốn góp, vốn đầu tư, hỗ trợ từ bên ngoài,...)

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

- Kế hoạch tiếp thị sản phẩm (ghi rõ hoạt động chào bán, chào hàng, quảng cáo, cách thức thực hiện như nào, ở đâu)

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

- Phương án tài chính (sử dụng tiền ở đâu, như thế nào cho hoạt động sản xuất, kinh doanh)

- Sơ đồ tóm tắt quy trình sản xuất tạo sản phẩm (vẽ sơ đồ vào phần để trống dưới đây):

|  |
| --- |
|      |

- Hiệu quả (ghi rõ kinh tế: thu nhập trung bình người lao động; xã hội: đóng góp cho cộng đồng,...)

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

23. Có nhận được hỗ trợ về đào tạo nào không?: Có: □, không: □. Nếu có, trình bày ngắn gọn loại hình đào tạo và tổ chức thực hiện đào tạo:

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

24. Có nhận được hỗ trợ nào khác không? Có: □, không: □. Nếu có, trình bày vắn tắt:

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

25. Chủ thể có tổ chức gặp mặt/họp thường xuyên không (ghi số lần họp/tháng, quý, năm nếu có):

26. Cách chia số tiền, lợi nhuận thu được

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

27. Liệt kê các thách thức chính của doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ hợp tác/hộ gặp phải:

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**PHẦN G**

**NHU CẦU HỖ TRỢ**

Trình bày ngắn gọn trong bảng dưới đây về lĩnh vực và yêu cầu các cơ quan thực hiện:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực đề xuất hỗ trợ** | **Loại/hỗ trợ cụ thể** | **Cơ quan/tổ chức có thể đáp ứng nhu cầu hỗ trợ (nếu biết)** |
| 1 | Kỹ thuật | Đào tạo về quản trị kinh doanh, công nghệ chế biến, đóng gói, kiểm soát chất lượng,... (nêu cụ thể) |   |
| 2 | Tiếp thị | Triển lãm, xây dựng thương hiệu, quảng bá, phát triển sản phẩm,... (nêu cụ thể) |   |
| 3 | Cơ sở vật chất, trang thiết bị | Nhà xưởng, máy móc, thiết bị (nêu rõ hạng mục, chủng loại, số lượng, dự kiến kinh phí) |   |
| 4 | Tài chính | Kết nối với các tổ chức tài chính để mua thiết bị và máy móc (nêu cụ thể) |   |
| 5 | Khác |   |   |

**PHẦN H**

**Dành cho tổ chức/cá nhân đề xuất:**

Tên tổ chức/cá nhân: .........................................................................................................

Xin gửi Phiếu đăng ký này đến OCOP huyện/thành phố:......................................................

Địa chỉ: .............................................................................................................................

Điện thoại: ........................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|   | **ĐẠI DIỆN***(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

**Dành cho cơ quan quản lý:**

Ý kiến của OCOP huyện/thành phố:....................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|   | **ĐẠI DIỆN***(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |